

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 3085/QĐ-BNN-TT ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 198/TTr-SNN ngày 18 tháng 9 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trồng trọt thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm cập nhật thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định (chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành); thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền và niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

2. UBND cấp huyện và UBND cấp xã thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền và niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của huyện và Trang thông tin điện tử của đơn vị.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Tấn Hồ**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG**  
**LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP**  
**VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN**  
**VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

(Kèm theo Quyết định số:1275/QĐ-UBND ngày 20/9/ 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực trồng trọt**

TT	Tên TTHC Mới	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>A</b>	<b>Danh mục TTHC thuộc thẩm giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>					
1	Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên	Ban hành văn bản chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ 206A Trần Hưng Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.phuyen.gov.vn">https://dichvucong.phuyen.gov.vn</a> . - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích	Không	Điều 11 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa	Quyết định số 3085/QĐ-BNN-TT ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2	Nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả	- Văn bản thông báo xác định số tiền phải nộp gửi người được nhà nước giao đất, cho thuê	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ 206A Trần Hưng	Không	Điều 13 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa	Quyết định số 3085/QĐ-BNN-TT ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ

TT	Tên TTHC Mới	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	sử dụng đất trồng lúa đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên	đất: 12 ngày, kể từ ngày nhận được Bản kê khai hợp lệ. - Nộp tiền tại cơ quan kho bạc: 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của cơ quan tài chính.	Đạo, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.phuyen.gov.vn">https://dichvucong.phuyen.gov.vn</a> . - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích			Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
<b>B Danh mục TTHC thuộc thẩm giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện</b>						
1	Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện	Ban hành văn bản chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc cơ quan Kiểm lâm cấp huyện. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại <a href="https://dichvucong.phuyen.gov.vn">https://dichvucong.phuyen.gov.vn</a> . - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Điều 11 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa	Quyết định số 3085/QĐ-BNN-TT ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

TT	Tên TTHC Mới	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	Nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện	- Văn bản thông báo xác định số tiền phải nộp gửi người được nhà nước giao đất, cho thuê đất: 12 ngày, kể từ ngày nhận được Bản kê khai hợp lệ. - Nộp tiền tại cơ quan kho bạc: 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của cơ quan tài chính	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc cơ quan Kiểm lâm cấp huyện. - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên tại <a href="https://dichvu.cong.phuyen.gov.vn">https://dichvu.cong.phuyen.gov.vn</a> . - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	Điều 13 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa	Quyết định số 3085/QĐ-BNN-TT ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

## 2. Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trồng trọt

TT	Tên TTHC Mới	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>A.</b>	<b>Danh mục TTHC thuộc thẩm giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã</b>					
1	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa	Ban hành văn bản chấp thuận cho phép chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã - Nộp trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành	Không	Điều 8 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa	Quyết định số 3085/QĐ-BNN-TT ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

TT	Tên TTHC Mới	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			chính tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.phuyen.gov.vn">https://dichvucong.phuyen.gov.vn</a> . - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích			

**PHẦN II. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

**1. Tên thủ tục hành chính:** Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên

\* **Thời hạn giải quyết:** 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

\* **Quy trình nội bộ:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận, trả lời hồ sơ	Công chức Sở Nông nghiệp và PTNT được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính: trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường điện tử: trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.
Bước 2	Tổ chức thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt; dự thảo kết quả thẩm định trình LĐ Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét	- Công chức Chi cục Trồng trọt và BVTV - Lãnh đạo Chi cục Trồng trọt và BVTV	14 ngày làm việc
Bước 3	Thẩm định dự thảo kết quả giải quyết và trình UBND ký phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT	01 ngày làm việc
Bước 4	Phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo UBND tỉnh	04 ngày làm việc
Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến: - Trung tâm phục vụ hành	Văn thư UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT	½ ngày làm việc

	chính công tỉnh. - Sở Nông nghiệp và PTNT		
Bước 6	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân/tổ chức	Công chức Sở Nông nghiệp và PTNT được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	½ ngày làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>20 ngày làm việc, tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.</b>

**2. Tên thủ tục hành chính:** Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện

\* **Thời hạn giải quyết:** 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

\* **Quy trình nội bộ:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận, trả lời hồ sơ	Công chức Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Phòng Kinh tế được cử tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện	- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính: trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường điện tử: trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.
Bước 2	Tổ chức thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt; dự thảo kết quả thẩm định trình phê duyệt	Công chức Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Phòng Kinh tế	15 ngày làm việc
Bước 3	Xem xét và trình phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Phòng Kinh tế	02 ngày làm việc
Bước 4	Phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 ngày làm việc
Bước 5	Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến: - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp huyện. - Phòng Nông nghiệp và PTNT	Văn thư UBND cấp huyện, Phòng Nông nghiệp và PTNT/ Phòng Kinh tế	½ ngày làm việc
Bước 6	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân/tổ chức	Công chức Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, Phòng Kinh tế các thị xã, thành phố được cử tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành	½ ngày làm việc

	chính cấp huyện	
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>	<b>20 ngày làm việc, tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.</b>

**3. Tên thủ tục hành chính:** Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa

\* **Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

\* **Quy trình nội bộ:**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Tiếp nhận, trả lời hồ sơ	Công chức xã được cử tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của UBND cấp xã.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính: trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường điện tử: trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.</li> </ul>
Bước 2	Tổ chức thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả thủ tục hành chính trình lãnh đạo UBND cấp xã xem xét	Công chức địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã)	03 ngày làm việc
Bước 3	Phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày làm việc
Bước 4	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân/tổ chức	Công chức xã được cử tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của UBND cấp xã.	01 ngày làm việc
	<b>Tổng thời gian giải quyết</b>		<b>05 ngày làm việc, tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.</b>